

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS-ST

Ngày: 21.01.2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Điền
- *Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà Thái Ánh Trinh
 2. Bà Trần Thúy Kiên
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt tham gia phiên tòa:* Ông Lê Văn Ly - Kiểm sát viên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 280/2020/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 915/2020/QĐXX-ST ngày 16 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S***
Trụ sở: phường A, quận B, thành phố Hồ chí minh.
Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: tổng giám đốc.
Người đại diện theo ủy quyền: ông Dương Tấn Đ, chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Cần Thơ.
- Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: ông Hồ Thanh L, sinh năm 1964, địa chỉ liên lạc: phường O, quận I, thành phố Cần Thơ (*theo văn bản ủy quyền số: 932/2020/UQ-CNCT ngày 11.6.2020*).
2. ***Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H*** sinh năm 1983
Nơi cư ngụ: khu vực X, phường Y, quận Z, thành phố Cần Thơ.
(*nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 10.6.2020 và quá trình giải quyết vụ kiện, ông Hồ Thanh L đại diện ủy quyền nguyên đơn trình bày:*

Ngày 25.5.2017 ngân hàng thương mại cổ phần S (*gọi tắt là ngân hàng*) với bị đơn anh Nguyễn Thanh H thỏa thuận ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Theo đó,

ngân hàng cho anh H vay hạn mức thẻ 15.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân. Quá trình sử dụng, anh H thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 13.745.000 đồng, đồng thời anh H đã thanh toán cho ngân hàng được 10.146.000 đồng. Do anh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên đến ngày 14.3.2018 ngân hàng chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Nay ngân hàng yêu cầu anh H có nghĩa vụ trả tiền nợ cho đến ngày 16.12.2020 gồm các khoản: nợ gốc 9.409.791 đồng, nợ lãi quá hạn 10.104.056 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

* *Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh H:* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập hợp lệ bị đơn để thực hiện việc tự khai, để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng đương sự đều vắng mặt không có lý do nên vụ án không tiến hành mở phiên họp được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Đại diện nguyên đơn yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ trả nợ cho đến ngày 21.01.2021 tổng cộng 19.937.279 đồng - trong đó gồm nợ gốc 9.409.791 đồng và nợ lãi quá hạn 10.527.488 đồng, yêu cầu anh Hùng tiếp tục trả nợ lãi cho đến khi trả hết nợ; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S với bị đơn anh Nguyễn Thanh H có thỏa thuận ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng. Quá trình giao dịch, anh H không thanh toán nợ đến hạn theo thỏa thuận nên ngân hàng có đơn khởi kiện yêu cầu đòi nợ.

Xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 điều 26, điểm a khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn anh Nguyễn Thanh H đã được Tòa án tổng đạt triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 04.01.2020 và ngày hôm nay (ngày 21.01.2021) nhưng anh H đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 điều 228 và điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh H không thực hiện việc tự khai, không tham gia phiên hòa giải, không tham gia phiên tòa và cũng không có bất kỳ ý kiến gì về khoản tiền vay nợ gốc và nợ lãi hay về trách nhiệm trả nợ cho ngân

hàng. Do hợp đồng tín dụng được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định nên có cơ sở khẳng định giao dịch giữa ngân hàng với anh Nguyễn Thanh H là có thật.

Theo đó, đến ngày hôm nay - ngày 21.01.2021, đại diện ngân hàng TMCP S yêu cầu bị đơn anh Nguyễn Thanh H có trách nhiệm trả nợ theo hợp đồng tín dụng là 9.409.791 đồng nợ gốc và 10.527.488 đồng nợ lãi quá hạn.

Hội đồng xét xử nhận thấy, Hợp đồng tín dụng được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục luật định nên đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện nguyên đơn cho rằng kể từ khi giao kết vay nợ đến nay, anh H nhiều lần giao dịch và thanh toán cho ngân hàng tổng số tiền 13.745.000 đồng - thanh toán 10.146.000 đồng nên còn nợ 19.937.279 đồng. Do anh H không thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng, vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần buộc anh H phải trả nợ gốc và lãi như trên theo quy định tại khoản 1 điều 95 Luật các tổ chức tín dụng là có căn cứ.

Từ viện dẫn trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm:

/ Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên án phí bị đơn phải nộp là: $19.937.279 \text{ đồng} \times 5\% = 996.863,95 \text{ đồng}$ (làm tròn 997.000 đồng);

/ Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 điều 26, điểm b khoản 1 điều 35, 147, 227, 228 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 91, 94 và 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 17.6.2010;

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S (có ông Hồ Thanh L đại diện) đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh H.

Buộc anh Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S tổng cộng 19.937.279 đồng, trong đó:

/ Nợ gốc: 9.409.791 đồng;

/ Nợ lãi: 10.527.488 đồng.

Anh Nguyễn Thanh H phải tiếp tục trả lãi theo Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25.5.2017 cho Ngân hàng thương mại cổ phần S kể từ ngày 22.01.2021 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng và thời gian chậm trả cho đến khi thanh toán xong. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh theo lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

/ Anh Nguyễn Thanh H phải nộp 997.000 đồng;

/ Nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần S được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 431.000 đồng theo phiếu thu số: AA/2019/012496 ngày 20.10.2020 tại Chi cục dân sự Thị hành án quận Z, thành phố Cần Thơ.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo; Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án và cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Z;
- THA quận Z;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Điền